

**PHẬT GIÁO NGUYÊN THỦY
THERAVĀDA**

**CHUYỆN NGẠ QUỲ
(*PETAKKATHĀ*)**

Bhikkhu Nāga Mahā Thera - Tỳ khuru Bửu Chơn

Tác phẩm 14 trong quyển

Toàn tập

**TRƯỞNG LÃO HÒA THƯỢNG BỬU CHƠN
(*NĀGA MAHĀ THERA*)**

Xuất bản năm Dl. 2016 – Pl.2559

MỤC LỤC

Tác phẩm 14. CHUYỆN NGẠ QUỶ (PETAKKATHĀ).....	1
Lời Phi Lộ.....	3
Ngạ Quỷ (Petakkathā).....	4

Lời Phi Lộ

Người tu Phật thường nghe nói đến bốn cảnh khổ: Súc sanh, A tu la, Nga quỉ và Địa ngục, nhưng phần đông ít ai hiểu rõ nguyên nhân nào mà phải sanh vào cảnh ấy hoặc làm sao cho thoát khỏi cảnh ấy.

Ở đây bản tạng chỉ giải sơ về cảnh Nga quỉ thôi, vì nhận thấy có nhiều người hiểu thảo hay làm phước mong cầu cho thân bằng quyến thuộc đã quá vãng được siêu thoát. Vì vậy mà có người mướn tụng tụng, làm thủy lục để cứu vớt vong linh, cúng quải, tế lễ, làm dầu phước, nhà minh khí, kho lâu. Việc làm ấy không đem lại sự lợi ích cho người quá vãng.

Theo Phật giáo nếu muốn làm phước để hồi hướng quả lành cho thân nhân quá vãng, cho được thành tựu thì phải đúng theo 3 chi:

- 1) Làm phước đến những bậc đáng thọ lãnh vật cúng dường (*dakkhinādāna*) là chư Tăng thọ cụ túc giới đúng chánh truyền.
- 2) Thí chủ tuyên bố hồi hướng quả lành rõ rệt.
- 3) Thân nhân đã quá vãng được hay, đến thọ lãnh (*anumodāna*) phước lành ấy.

Nếu ai làm phước mà được đầy đủ cả 3 chi, thì nếu thân nhân bị sa đoạ, mới có thể được thoát khỏi cảnh nga quỉ và siêu sanh nơi nhàn cảnh, bằng không thì phải chịu thọ khổ đời đời kiếp kiếp cho đến khi nào hết quả mới được tái sanh làm người.

Còn nếu như hồi hướng mà người quá vãng vì tội ác nặng nề hoặc không hay biết dâng thọ lãnh, thì phần phước ấy về thí chủ chắc chắn không sai.

Theo đây bản tạng phiên dịch kinh nói về các hạng Nga quỉ (theo trong kinh chú giải Petakkathā và trong Tam Tạng Pāli) phải chịu khổ sở như thế nào và tội ác như thế nào, để ai là người tin lý nhân quả hiểu rõ hầu tránh các điều tội ác ấy.

Do quả báo của sự biên soạn này, bản tạng xin hồi hướng đến các bậc ân nhân nhứt là Thầy tổ và Song thân, cùng tất cả chúng sanh 3 giới, 4 loài đồng được thọ hưởng.

Rất mong thay!

Bhikkhu Nāga Mahā Thera – Tỳ khuru Bửu Chơn

Nga Quỷ (*Petakkathā*)

Xin giảng giải về “các thứ nga quỷ” và nguyên nhơn vì sao mà phải sanh làm nga quỷ ấy (Tam Tạng quyển 1, trang 360, và quyển Petakkathā).

Một hôm Đại đức Mục Kiền Liên vừa mới đắc được “lục thông” từ trên núi “Kỳ Xà Quật” (*Gijjhakūta*) đi xuống và do nhờ nhãn thông mà thấy được các thứ nga quỷ.

Khi về chùa Trúc Lâm (*Veluvana-vihāra*) gần thành Vương Xá (*Rajagaha*), vào buổi chiều đến đánh lễ Đức Thế Tôn và bạch qua câu chuyện nga quỷ vừa thấy trong buổi sáng.

Nhơn dịp ấy Đức Thế Tôn nói rằng:

- “Này các thầy tỳ khuru. Các thứ nga quỷ này, Như Lai từng thấy nhiều lần, nhưng không muốn đem ra nói cho ai, vì không bằng có là không người thứ nhì cùng biết. Nay có đệ tử Như Lai tuệ nhãn đã phát sanh lên, thấy được các thứ nga quỷ ấy cũng như Như Lai.

Này các thầy tỳ khuru, trước kia Như Lai không nói ra, vì nếu Như Lai nói ra có nhiều người không tin cho rằng Đức Thế Tôn là một vị pháp vương, muốn nói sao thì nói, không ai hiểu biết được, những người nào nghi ngờ không tin, sẽ mất sự lợi ích, sự tấn hóa.

Này các thầy tỳ khuru, các thứ nga quỷ này xưa kia là những người trong xứ Ma Kiệt Đà đã làm những điều tội ác vậy.”

Đức Thế Tôn nói tiếp:

- “Một lúc nọ sau khi đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, Như Lai đã từng thấy một thứ nga quỷ tên *Atṭhisankhalika* thân hình kỳ lạ không có thịt da chỉ có bộ xương thôi, bay trên hư không, lại có những bầy ó, diều, kền kền đuổi theo, cắn mổ, giành xé theo mấy kẻ xương, nga quỷ khóc la, nghe thảm thiết. Nga quỷ này kiếp trước là người giết bò, trâu để làm thịt bán trong xứ Ma Kiệt Đà vậy.

Như Lai đã từng thấy một thứ nga quỷ khác nữa tên *Mamsapesī* thân hình giống như thối thịt, những loài phi cầm bay theo cắn mổ. Đây là quả của người trước kia giết bò làm hàng thịt để bán nuôi mạng sống.

* Có thứ nga quỷ nữa tên *Mamsapiṇḍa* thân hình giống như cục thịt. Nga quỷ này trước kia là người thợ săn các loài phi cầm.

* Có thứ nga quỷ nữa tên *Nicchavi* thân hình rất ghê gớm không có da toàn là thịt đỏ lôm, nhiều thứ phi cầm bay theo cắn mổ. Vì kiếp trước là người giết trư lóc da ra đem đi bán thịt.

* Có thứ nga quỷ tên Asiloma có những lông hình giống như lưỡi dao bay lên bay xuống đâm vào thân mình nga quỷ ấy luôn luôn. Vì kiếp trước là người trong xứ Ma Kiệt Đà sanh sống về nghề thọc huyết heo.

* Có thứ nga quỷ Sattiloma, có đầy những lông giống như lưỡi kiếm bay lên bay xuống đâm vào thân hình nga quỷ ấy. Vì kiếp trước là người thợ săn thú rừng thường dùng kiếm để phóng đâm thú rừng trong xứ Ma Kiệt Đà này.

* Có thứ nga quỷ Usuloma thân có nhiều lông giống như mũi tên bay lên bay xuống đâm vào mình. Nga quỷ này kiếp trước là người giám sát giết tội nhân bằng cách bắn tên.

* Có thứ nga quỷ Sūciloma thân có đầy những lông giống như mũi tên bay lên bay xuống đâm vào mình. Vì kiếp trước là người đánh xe thường dùng sắt nhọn đâm ngựa trâu bò cho chạy mau lẹ.

* Có thứ nga quỷ tên Kumbhaṇḍa bị các loài cầm thú bay theo cắn mổ, đau khổ vô cùng. Vì kiếp trước là người làm quan xử kiện ăn hối lộ, tư vị sai lệ luật của quốc gia, xử người vô tội cho có tội, người có tội nói vô tội.

* Có thứ nga quỷ tên Guthakhādi thân mình ngập lút trong hầm phần 2 tay đang hốt phần ăn. Nga quỷ này kiếp trước là người Bà-la-môn hung ác trong thời kỳ Đức Phật Kassapa (Ca Diếp). Vì oán ghét Phật giáo nên một hôm người Bà-la-môn thỉnh chư Tăng đến cho thọ thực, rồi lấy đồ dơ để trong chén đẩy lại, tới giờ chư Tăng đến thọ thực, y nói gạt rằng: Bạch các Ngài giờ thọ thực đã tới, xin thỉnh các Ngài đến thọ thực cho no nê, nếu còn dư thì xin đem về chùa nữa. Do nhân ác đã gieo nên khi chết phải sa vào cảnh địa ngục bị lửa cháy thật lâu đời, còn sót quả tái sanh làm thứ nga quỷ này.

* Có thứ nga quỷ tên Okilīnī thân hình có đầy lửa than luôn luôn xối xuống đau đớn khóc la thảm thiết. Người này kiếp trước làm hoàng hậu của đức vua Kālīṅga có tánh hung dữ, gây gỗ, ý quyền thế, đổ lửa than trên mình người phụ nữ nghịch với bà.

* Có thứ nga quỷ tên Asīsakabandha thân hình giống như tử thi bị đứt đầu, mất mũi miệng mọc ngay chính giữa ngực. Người này kiếp trước làm giám sát tên Damarika chém đầu tội nhân thật nhiều trong xứ Ma Kiệt Đà.

* Có rất nhiều thứ nga quỷ Pabbajita thân hình bị lửa cháy rần rộ, trôi nổi trên hư không, nóng nảy đau khổ vô cùng kêu la rên xiết. Nga quỷ này trước kia thuộc hàng xuất gia, trong thời kỳ Đức Phật Ca Diếp, vì để đuôi lâu lông, không thu thúc trong phạm hạnh, tà mạng phá giới đủ điều, nên khi chết phải sa vào cảnh địa ngục, hết một thời kỳ Đức Phật còn sót quả phải tái sanh làm thứ nga quỷ này.”

Đây là kể sơ lược những thứ nga quỷ mà Đại đức Mục Kiền Liên đã thấy do nhãn thông và bạch với Đức Phật, để Ngài giảng giải cho môn đệ biết rằng Ngài cũng

từng thấy, và Ngài còn cho biết phần nhiều các thứ nga quý này đều còn sót quả của cảnh địa ngục phải tái sanh làm nga quý thật lâu đời, phải chịu khổ sở đói khát nhiều kiếp có khi đến 10 kiếp hoặc 100 kiếp hoặc 500 kiếp, chỉ thoát khỏi được là khi nào hết quả hoặc có thân nhơn làm phước đến chư Tăng, rồi hồi hướng quả lành tùy theo nghiệp nặng nhẹ, mới có thể được siêu sanh về nhàn cảnh.

Vì vậy, người Phật tử mỗi khi làm được phước báu nào cũng nên hồi hướng quả lành đến thân nhơn đã quá vãng, bằng câu kệ Pāli như vậy: IDAM VO ÑĀTĪNAM HOTU SUKHITĀ HONTU ÑĀTAYO. Do sự phước báu mà chúng tôi trong sạch làm đây, xin hồi hướng đến thân quyến đã quá vãng. Cầu xin cho các vị ấy hằng được sự an vui.

Trong bộ kinh “*Petakkathā – Nga quý kinh giải*”, có kể ra trong 24 thứ nga quý đầy đủ chi tiết như sau:

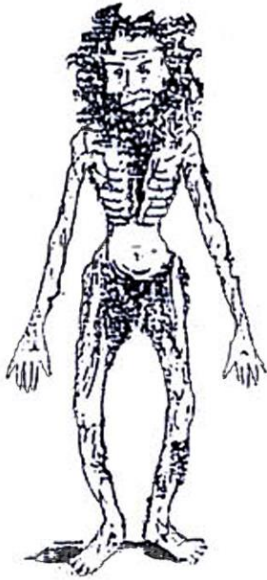
1. Nga quý này tên *VANTĀSĀ* hình tượng dị kỳ, mặt mày nhăn nheo, con mắt tròn vo, lông tóc xồm xoàm, miệng méo mó, ống chơn cong queo, bụng chướng to lên, thân mình hôi thúi, răng hô chom chồm, tay chơn nổi gân như dây lược, cao nhòm ồm nhòm, ghê lở đầy mình, đói khát nhiều năm, đau khổ vô cùng, khi nghe người khạc nhổ tưởng được no lòng chạy đến liếm ăn cho đỡ đói. Hạng nga quý này có rất nhiều, thường ở gần nhà cửa, xóm làng, mấy chỗ dơ bẩn và ống nhổ mà kiếm ăn.

Loại nga quý này trước kia tánh tình bỗ xển, không biết làm phước bố thí, lại nhổ nước miếng trong vật thực đem cho người có giới đức thanh cao, có khi đi vào chùa xả rác, hoặc nhổ nước miếng trên sân hoặc chỗ chư Tăng đã quét dọn sạch sẽ, không chịu nghe lời chỉ dạy của chư Tăng, cứ việc làm càn, không kiêng nể ai, nên khi chết phải sanh làm thứ nga quý này.

2. Nga quý này tên *KUNAPĀ* thân hình dị kỳ, bụng phệ thông xuống, mắt cụt cằm dài, con mắt bằng cái chén, răng to như cái cuốc, tóc dài phết gót, đầu lớn hơn mình, hình thù ghê gớm, mùi thúi tanh hôi, ăn ròn mủ máu và tử thi, càng ăn chừng nào càng đói nhiều chừng nấy, khi thấy tử thi bỏ thì áp lại xé ăn, nhưng vẫn bị đói khát thật lâu đời.

Nga quý này kiếp trước là người không biết làm phước, tánh nết xấu xa không sợ tội lỗi, dễ duôi câu thả, lại gạt chư Tăng ăn thứ thịt mà chư Phật đã cấm theo luật.¹ Tội gạt găm chư Tăng rất nặng nên khi chết phải sanh làm thứ nga quý này.

¹ Mười thứ thịt cấm ăn là: thịt người, thịt cạp, beo, voi, ngựa, rắn, chó nhà, chó rừng, gấu, và sư tử.



NGẠ QUỲ THỨ NHẤT: VANTĀSA



NGẠ QUỲ THỨ HAI: KUNAPĀ

3. Ngạ quỷ này tên *GŪTHA* thân hình kỳ dị, con mắt ngay xuống, miệng méo lên trên, lông mọc hết cổ lùn sát vai, đầu to và sói, tóc mọc lưa thưa chung quanh, bụng lớn như trống cái, da đầy ghẻ lác, hôi hám vô cùng, ăn rỗng phần máu, thường đi gần nhà, cầu tiêu để tìm vật thực, đói khát lâu đời, vô cùng đau khổ.

Ngạ quỷ này kiếp trước là người hung ác không tin tội phước, xác xược thái quá, ý quyền thế hiếp người tu hành, lại thêm tánh tình bỗ xển, tiếc của không nuôi dưỡng cha mẹ, vợ con thân quyến, để cho mẹ cha đói khát cơ bần. Do quả độc ác ấy, khi chết phải sa vào địa ngục “đồng sôi” thật lâu đời, khi hết quả, cảnh ấy còn dư sót nghiệp lại, phải sanh làm thứ ngạ quỷ này, ăn rỗng là phần máu.

4. Ngạ quỷ này tên *AGGIĀ* mắt sung lòi ra ngoài, lửa cháy đầy mình, khói lên nghi ngút cả ngày lẫn đêm da thịt phồng lên lở lói đầy mình, cháy nóng từ trong tràn ra ngoài, miệng đói khát vô cùng nhưng không chết vì nghiệp ác tạo nên, thường ở nơi núi rừng gần mé biển hoặc cồn bãi.

Ngạ quỷ này kiếp trước là người dể dôi, cầu thả, khi dể, chế nhạo chư Tăng. Do nhân ác đã gieo, nên khi chết, phải sanh làm thứ ngạ quỷ này.

5. Ngạ quỷ này tên *SUCIMUKHA* miệng nhỏ nhọn như cây kim, thân hình thật to lớn, thịt nổi có u có nân, móng tay thật dài và nhọn, tay chơn ghẻ lác, mình mẩy đóng rêu, lông tóc xồm xoàm, đói khát vô cùng vì không ăn uống được chi cả, thường ở nơi rừng sâu núi thẳm.

Nga qui này kiếp trước là người lòng dạ vô cùng bẩn xén, rít róng, không dám tiêu xài, không khi nào làm phước, dầu nhỏ nhen chút ít, bỏ cha mẹ gia quyến đói khát cơ hàn, không khi nào giúp đỡ vật chi cả, ham tiền tiếc bạc thâu thập để dành bo bo cất giữ. Do lòng dạ xấu xa ấy, nên khi chết phải sanh làm thứ nga qui này.



NGẠ QUI THỨ BA: GUTHA



NGẠ QUI THỨ TƯ: AGGHĀLA



NGẠ QUI THỨ NĂM: SUCIMUKHA



NGẠ QUI THỨ SÁU: KANHĀJĪ

6. Nga quỷ này tên *KANHAI* thân mình cao lớn, cổ cao đầu méo, mắt to lớn lộ ra, mũi vắn, răng hô chom chồm, lông tóc xù xì, tay chơn cong veo, bụng rất to lớn, môi xệ thười lười, thường ở nơi rừng sâu, chịu đói khát lâu đời, ở xa thấy nước, đến gần lại thấy cạn khô, hoặc thấy thành lửa, thành đá. Khi thấy vật thực thì mừng rỡ nhưng lại gần lấy ăn, thì vật ấy trở thành đồ dơ, thành đá, hoặc cháy lên lửa có ngọn tấp tới mình.

Nga quỷ này kiếp trước là người ngu si không biết tội phước, tánh tình xác xược, đem bò, trâu, dê phá hoại vườn tược, ao nước của nhà chùa, lại nói vô lễ với chư Tăng. Vì nhân dữ đã gieo, nên khi chết phải sanh làm thứ nga quỷ này.

7. Nga quỷ này tên *NIJJHÀ* tội nặng vô cùng, thân mình ốm nhom, ăn uống chi chẳng đặng, trong miệng đuôi mọc ra rất hôi thúi, ngón tay chơn dính lại chỉ có một móng như cái cước, bụng phình, rún lõm lồng thông, môi trên thật dài trệ xuống tới cằm, tai xụ tới vai, tóc mọc bùm xùm.

Nga quỷ này thường ở nơi rừng sâu núi thẳm, hoặc nơi cồn bãi. Nga quỷ này kiếp trước là người tánh tình độc ác, thấy các bậc sa môn hoặc các người hành khát xin ăn, làm oai, chửi mắng khinh người thậm tệ, lại hay nói đâm thọc người có giới hạnh, cho phân chia phe đảng, gặp người tàn phế chế giễu đủ điều không lòng ái truat. Do nhân đã gieo, nên khi chết, phải sanh làm thứ nga quỷ này.

8. Nga quỷ này tên *SABBANĀ* đầy mình ghê lở, ruồi nhặng bu đầy, thịt sưng hôi thúi, mắt to lộ ra, mũi lớn dài như trống cái, đói khát vô cùng, khi đói quá chịu không được, lấy móng tay bén như dao cạo móc thịt mà ăn, vừa ăn, vừa khóc, đau đớn vô ngần, càng ăn càng đói, thường ở các nơi thung lũng núi non và cồn bãi thật nhiều.

Nga quỷ này kiếp trước là người lòng dạ bòn xén, không biết tội phước, vô ơn bạc nghĩa, bất hiếu với cha mẹ, đánh đập ông bà, cha mẹ thân bằng quyến thuộc, phản bội người có ơn mình, không lòng cung kính nể. Do nhân dữ đã gieo, nên khi chết, phải sanh làm thứ nga quỷ này.

9. Nga quỷ này tên *PABBANĀ* thân mình thật to lớn, tay chân cụt ngắn, đầu nhỏ, cổ vắn da thịt cứng như đất, lửa cháy đỏ đầy mình cả ngày lẫn đêm hừng hực như sắt nung đỏ, nóng nảy đau khổ đến cực độ lại bị đói khát cả triệu năm. Nga quỷ này rất nhiều, thường ở nơi núi Kỳ Xà Quật và Tuyết Lãnh sơn.

Vì kiếp trước tánh tình hung dữ độc ác, thù oán, chửi mắng người có giới hạnh, phá hoại của cải, giết hại người không góm tay, đốt nhà cửa người vì lòng sân hận, bướng bỉnh, ngã mạn, muốn làm cho hơn người, nên gây tội lỗi đầy dẫy. Do nhân dữ đã gieo, nên khi chết, phải sanh làm thứ nga quỷ này.



NGẠ QUỲ THỨ BẢY: NIJJHĀ



NGẠ QUỲ THỨ TÁM SABBANKĀ

10. Ngạ quỷ này tên *AJAGARA* thân hình như con trăn dài, lớn hơn con voi với nhiều đầu, khi bị đầu trâu, khi thì đầu bò, đầu cạp, đầu mèo, đầu voi, đầu gà, đầu khi, đói khát lâu đời, lửa cháy đầy mình cả ngày lẫn đêm, kêu la khóc lóc rất thảm, nhưng không chết được, vì nghiệp ác đã tạo, thường ở nơi rừng núi còn bãi rất nhiều.

Ngạ quỷ này kiếp trước tánh nóng hung hăng thù oán đốt nhà đốt ruộng, miệng nói ra hung dữ, chửi cha mắng mẹ, các bậc Sa môn và người có giới hạnh nói là đồ trâu bò, heo, chó v.v... Do nhân dữ đã gieo, nên khi chết, phải sa vào cảnh địa ngục thật lâu đời; khi hết quả, tái sinh lại làm thứ ngạ quỷ này.



NGẠ QUỲ THỨ CHÍN (PABBANKĀ)



NGẠ QUỲ THỨ MƯỜI (AJAGARA)

11. Nga qui này tên *VEMANIKA* thân hình mập mạp cao lớn, bụng ngay như bí đao, lông lá mọc xôm xòa, phủ kín cả mình, khi thọ vui, khi thọ khổ không đều, tâm tánh hung tợn, tay cầm khí giới. Nga qui này thường gọi là *Yamarāja* – Diêm vương. Diêm vương này có khi thọ vui trong nửa tháng, thọ khổ nửa tháng, thay đổi mãi mãi như vậy cho đến khi hết nghiệp. Khi thọ khổ thì tánh nết hung hăng nóng nảy như lửa, chém giết tra khảo và hành tội chúng sanh trong địa ngục, từ sớm đến chiều máu lấm đầy mình, sân hận luôn luôn, lại nhịn đói nhịn khát, đau khổ vô cùng. Khi nào thọ vui thì những cảnh khổ ấy tiêu tan mất hết, trở thành một vị Chư Thiên an vui thơ thới, sắc đẹp tốt tươi, hưởng sự khoái lạc nơi cảnh trời, có rất nhiều tiên nữ hầu hạ.

Nga qui này vì kiếp trước là người si mê, ai rủ làm chi cũng làm theo. Khi làm tội, khi làm phước, làm theo thói quen. Sát hại sanh vật cũng có, mà làm phước cũng có. Khi làm phước mà vẫn uống rượu, không giữ gìn giới hạnh.

12. Nga qui này tên *MAHIDDHIKA* có thân hình lịch sự tốt đẹp như Chư Thiên, ăn mặc, trang điểm đủ các thứ báu vật, có thần thông bay trên hư không, nhưng thân mình vô cùng hôi thúi, lại bị đói khát cả ngàn muôn năm. Thường đi khắp nơi kiếm đồ dơ mà ăn. Có khi gặp được vật thực, mừng rỡ lấy đưa vào miệng ăn thì vật thực ấy lại hóa thành sắt nung đỏ, cháy cả miệng mồm, khi nuốt khỏi miệng trở thành sắt nung đỏ, cháy hết ruột gan, đau khổ không kể xiết.

Nga qui này vì kiếp trước là người xuất gia tu hành không thọ trì giới luật chín chắn, hay phá hoại Phật pháp. Hạng người tà mạng này chỉ giả tu để cốt nuôi mạng sống, gạt gẫm tín đồ, ham mê lợi lộc, không khi nào thu thúc và nghiêm trì giới hạnh. Do nhân dữ đã gieo, nên khi chết, phải sa vào địa ngục; khi còn sót quả, phải tái sanh lại lên làm thứ nga qui này.

13. Nga qui này tên *SUCILOMA* có lông tóc rất nhiều, nhọn như kim đâm khắp cả thân mình, đâm xoáy từ trên đầu thấu ra miệng, máu chảy tuôn ra, từ miệng thấu tới căn cổ, từ căn cổ thấu tới ngực, từ ngực lưng thấu tới bụng, từ bụng đâm thấu tới bắp vế và ống quyển, đâm hoại như vậy luôn luôn không ngừng nghỉ, đau đớn kêu la thảm thiết, trôi nổi bồng bềnh trên hư không, gần núi Kỳ Xà Quật.

Nga qui này kiếp trước là người đánh xe bò tánh tình hung ác. Khi đánh xe, đâm trâu bò bằng sắt nhọn. Hơn nữa, họ còn là người xấu xa hay ganh gỗ hay nói lời độc ác đâm thọc đầu này, đầu kia cho người khác sanh ra sự bất hòa, chia phe chia đảng. Do nhân dữ đã gieo, nên khi chết, phải sanh làm thứ nga qui này.



NGA QUÍ THỨ MƯỜI MỘT (VEMANIKĀ)



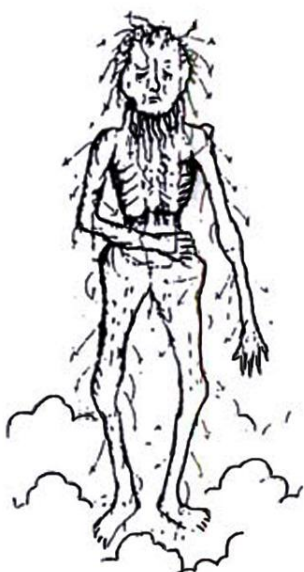
NGA QUÍ THỨ MƯỜI HAI (MAHIDDHIKĀ)

14. Nga qui này tên *KUMBHĀNDA* có 2 hòn ngọc hành thật to, bị các loài kên kên, ó, diều theo cắn mổ, để xuống ngòai trên ngọc hành thì đau nhức, phải vác trên vai chạy hoài rất khổ sở, nhưng các loài ấy vẫn cứ bay theo, cả bầy cắn mổ đau nhức vô cùng.

Nga qui này kiếp trước làm quan xử kiện, chuyện phải cho là quấy, chuyện quấy cho là phải, ăn hối lộ, tư vị, áp dụng sai lệ luật quốc gia, hành phạt kẻ hiền lương. Do nhân dữ đã gieo, nên khi chết, phải vào cảnh A tì địa ngục (*Avīci*) bị lửa đốt thật lâu đời; khi hết tuổi thọ cảnh ấy và còn sót quả, tái sanh làm thứ nga qui này.

15. Nga qui này tên *AHI*, mình rắn đầu người, lớn dài như trái núi, lửa cháy rần rộ chung quanh mình, dầy dựa nóng la đau khổ ở trong lửa, lại phải chịu sống thật lâu đời vì nghiệp ác cấu tạo, nên không chết được, thường ở nơi rừng núi.

Nga qui này kiếp trước là người nhiều lòng sân hận, câu mâu nhãn nhó, mỗi chút mỗi sân, tâm địa đen tối như súc sanh, không phân phải quấy, đốt nhà cửa người, đốt cả cốc liêu của Đức Phật, không chút ăn năn, khi chết phải sa vào cảnh A tì địa ngục thật lâu đời; khi hết tuổi thọ cảnh ấy, mới tái sanh làm thứ nga qui này.



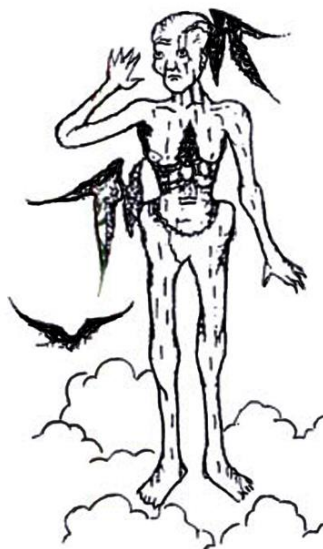
NGẠ QUI THỨ MƯỜI BA (SUCIROMA)



NGẠ QUI THỨ MƯỜI BỐN (KUMBHĀNDA)



NGẠ QUI THỨ MƯỜI LĂM (AHI)



NGẠ QUI THỨ MƯỜI SÁU (NICCHAVI)

16. Ngạ qui này tên *NICCHAVI* là thứ ngạ qui thân mình mủ chảy tràn trề, phần thì các loại kên kên, ó, điều bay theo cả bầy cắn mổ, rớt ra từng miếng; do quả ác, thịt ấy trở mọc đầy lại, liền đau nhức khóc la thê thảm, nhưng các loài ấy vẫn không tha, luôn luôn cắn mổ, trôi nổi trên không, gần núi Kỳ Xà Quật.

Nga quỉ này kiếp trước là người đàn bà đàn tâm có chồng còn ngoại tình với kẻ khác, lén lút chia sớt tình thương của chồng cho kẻ khác; mưu hại, gặt gẫm chồng, làm bộ, làm điều giả dối hai lòng. Do nhân ác đã gieo, khi chết, phải sa vào “địa ngục đồng sôi”, nấu lênh đênh trong nước đồng sôi thật lâu đời; còn sót quả, tái sanh lại làm thứ nga quỉ này.



NGA QUỈ THỨ MƯỜI BẢY (NIMUGGA)



NGA QUỈ THỨ MƯỜI TÁM (SUKARA)

17. Nga quỉ này tên *NIMUGGA* thân hình xấu xa, thịt da cứng rắn, thối tha, dính đầy những phần, luôn luôn cắm đầu xuống hầm phần ngộp thở, phải ăn uống đầy chướng bụng, mới trồi lên được; khổ não vô cùng, rồi cũng phải cắm đầu xuống hầm phần nữa, luôn luôn như thế ấy.

Nga quỉ này là người trước kia tâm tánh đê tiện xấu xa, lén lút tà dâm vợ con người, bắt cần già trẻ, lại còn hành hạ vợ nhà, làm oai cho kiêng sợ, giả bộ tánh tình như người trong sạch ngay thật, nhưng vắng mặt vợ lại mè� mỡ, vợ nhà chịu đau khổ. Do nhân dữ đã gieo, nên khi chết, phải sa vào cảnh địa ngục, bị quỉ sứ bắt leo lên cây gòn bằng sắt cháy đỏ có gai thật bén, leo lên leo xuống, lưng xé mình mảy, đau khổ hằng triệu năm; khi còn sót quả, sanh làm thứ nga quỉ này.

18. Nga quỉ này tên *SŪKARA* hình tướng dị kỳ, mình người đầu heo, trong miệng có đuôi mọc ra trám đầy cả miệng, ăn uống chi cũng không được, phải chịu đói khát khổ sở vô cùng, lại có dòi bò lúc nhúc, rút vào miệng lở loét hôi thúi như thây ma, đau khổ thật lâu đời, thường ở nơi rừng sâu núi thẳm, hoặc gần núi Kỳ Xà Quật.

Nga qui này kiếp trước là người không biết đạo đức, tánh nết đê hèn, không có lòng thành thật, thường hay nói láo, nói đâm thọc làm cho người chia rẽ, có khi lại nói phao vu để hãm hại người, khi thì nói lời độc ác, chửi mắng không kiêng nể ai. Do nhân ác đã gieo, nên khi chết, phải sa vào A tì địa ngục, bị lửa thiêu đốt thật lâu đời; khi sót quả, tái sanh làm thứ nga qui này.

19. Nga qui này tên *MANGULĪ*, là nga qui có hình tướng dị kỳ, trông đáng ghê sợ, da thịt xù xì, lông lá xồm xoàm, cùi lác đầy mình, mùi thúi tanh hôi không ai chịu được, răng hô ra chồm chồm, trôi nổi trên hư không; những con kên kên, ó, diều, có bầy có lũ áp lại cắn mổ đau đớn, khóc la thảm thiết, mắt lộ ra như chim ụt, bụng lớn như trống cái, tay chơn cong queo.

Nga qui này kiếp trước là người phụ nữ lên đồng cốt, giả dối cho là linh thiêng, lường gạt người để uống rượu và sát sanh để cúng qui thần, mưu sĩ đủ cách để bóc lột người. Do nhân dữ đã gieo, nên khi chết, phải sa vào cảnh địa ngục nước chua (như axít); thứ nước này khi đựng vào mình thì làm cho đau rát và thành lở lói da thịt từ nhỏ ra to, đốt nóng chết đi sống lại, đau khổ thật lâu đời; khi còn sót nghiệp ác ấy, tái sanh lại làm thứ nga qui này.

20. Nga qui này tên *CHĀTAKA*, có cả mấy muôn, thân hình ốm gầy còn da bọc xương, đói khát phi thường; có lối 90 kiếp quả địa cầu không quân áo com nước chi cá, đói khát đến đổi đứng lên té xuống, mệt xỉu ngất người, khóc than thảm thiết.

Nga qui này kiếp trước kia (thuở Đức Phật *Vipassī*) là người giúp việc làm phước cho 3 vị thái tử để dâng cúng vật thực đến Đức Phật và 10 muôn chư Tăng, nhưng khi nấu chín xong, chưa đến giờ thọ trai, Đức Phật và chư Tăng chưa tới, con khóc đòi ăn, ban đầu múc bới cho vợ con ăn chút ít, sau cùng rồi họ cùng lấy ăn theo (vật thực để dâng cúng đến Đức Phật và chư Tăng nhưng họ lấy ăn trước). Do tội ăn trước vật thực dâng cho chư Tăng, nên khi chết, phải sa vào địa ngục, bị lửa thiêu đốt thật lâu đời; còn sót quả, phải tái sanh làm thứ nga qui này.

21. Nga qui này tên *KUKKUTA*, nhiều vô số kể, đầu láng tròn không tóc, ốm gầy, bụng phình lớn ra như trống cái, chân cẳng xẹo xẹo, ban ngày tay cầm búa to, kiếm đập đầu chảy máu đầm dề bề nát cả sọ, sưng hết mình mẩy, ban đêm lại thì lửa cháy dữ dội đầy cả mình, phỏng lở đau khổ kêu cha mẹ khóc than, nghe thảm thiết. Khi sáng ra, lửa tắt hết lại cầm búa đi kiếm nhau đập nữa. Nga qui này kiếp trước là người dễ dãi, cầu thả không lo làm ăn, tối ngày chỉ lo đá gà, đá cá, chọi trâu để cá nhau ăn tiền, cờ bạc rượu chè, nuôi gà đầy nhà; nếu đá ăn thì vui mừng hớn hở, uống rượu lè nhè; nếu đá thua thì làm thịt uống rượu, chẳng chút từ tâm, ăn năn, hối hận. Do nhân ác đã gieo, khi chết, phải sa vào địa ngục, bị lửa đốt thật lâu đời; khi còn sót quả, tái sanh làm thứ nga qui này.



NGẠ QUỖI THỨ MƯỜI CHÍN (MANGULI)



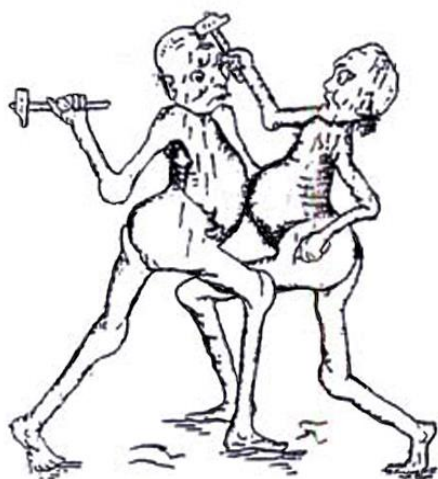
NGẠ QUỖI THỨ HAI MƯỚI (CHĀTAKA)

22. Ngạ quỷ này tên *ASĪSA*, hình tướng lạ kỳ hơn các thứ ngạ quỷ khác, có mình nhưng không đầu, mắt mũi miệng mọc ngay giữa ngực, tay chon cong queo, bụng lớn như trống cái, có những kên kên, ó, điều bay lại có bầy, cắn mổ luôn luôn, máu mủ chảy đỏ đầm dề đầy mình, trôi nổi trên hư không, đau đớn khóc than, tiếng nghe ghê tởm.

Ngạ quỷ này kiếp trước kia là người tánh tình hung tợn, nóng nảy như lửa, chém giết người không gớm tay, là giám sát trong xứ Vương Xá (*Rājagaha*), chém đầu người vô số kẻ, chẳng chút từ tâm. Do nhân dữ đã gieo, khi chết, phải sa vào cảnh A tỳ địa ngục thật lâu đời; còn sót quả, tái sanh làm thứ ngạ quỷ không đầu này.

23. Ngạ quỷ này tên *SATTHĪKŪTĀ*, thân hình cao lớn như núi, có lối 60 cái búa sắt cháy đỏ hừng, lớn bằng tảng đá, bay lên bay xuống, đập vào đầu ngạ quỷ này sưng lên, bể tan nát rồi huòn lại như cũ, bị hành luôn luôn như thế ấy, đau khổ rên la thảm khóc, thường ở nơi rừng sâu núi thẳm.

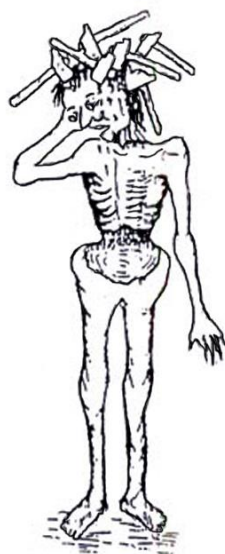
Ngạ quỷ này kiếp trước là người tánh tình ngênh ngang phách lối, biết nghề bắn đạn thật tài, gặp Đức Phật Độc giác đi khất thực, làm phách bắn chơi, làm cho Ngài phải lủng lỗ tai bên này thấu qua bên kia. Do nhân ác đã gieo, nên khi chết, phải sa vào cảnh địa ngục bị lửa đốt thật lâu đời; khi còn sót quả, phải tái sanh lại làm thứ ngạ quỷ này.



NGẠ QUỲ THỨ HAI MƯƠI MỐT (KUKKUTA)



NGẠ QUỲ THỨ HAI MƯƠI HAI (ASISA)



NGẠ QUỲ THỨ HAI MƯƠI BA (SATTHIKUTĀ)



NGẠ QUỲ THỨ HAI MƯƠI BỐN (PABBAJITA)

24. Ngạ quỷ này tên *PABBAJITA*, mang sắc phục người tu, lửa cháy rần rộ đầy cả mình, trôi nổi tới lui trên hư không, nhiều không số kể, đau khổ khóc than, nghe buồn thảm còn hiện đến bây giờ.

Nga quỉ này kiếp trước kia là bực xuất gia trong thời kỳ Đức Phật Ca Diếp (*Kassapa*), không thu thúc trong giới hạnh, ăn ngủ suốt ngày, phá giới đủ điều, nhưng không chịu ăn năn sám hối, tham muốn quá độ, nuôi mạng bằng cách tội lỗi và tà vạy, bỏ dờ người thế, muốn được nhiều danh lợi, không cần mẫn thực hành chân chánh giáo lý của Đức Phật. Do nhân dữ đã gieo, nên khi chết, phải sa vào địa ngục, bị lửa thiêu đốt thật lâu đời; còn sót quả, phải tái sanh làm thứ nga quỉ này. Đây xin kể sự tích người phải sanh làm nga quỉ và nhờ thân quyền làm phước hồi hướng cho mới được siêu sanh nơi nhàn cảnh:

- Một thuở nọ, Đức Phật ngự nơi Trúc Lâm tự (*Veluvana*), gần thành Vương Xá (*Rajagaha*). Một hôm Đức vua Tần-Bà-Sa (*Bimpisā*) đang ngủ mơ màng, thoạt nhiên nghe những tiếng người khóc than, nô nức đông đầy, có hơn 8 muôn người, chợt tỉnh ra thấy những người hình tướng dị kỳ ốm nhom, còn da bọc xương cao lớn, bụng to, lông tóc bù xù, thân thể lỏa lồ trông rất ghê sợ, khóc than kêu la đói khát, xin ngài cho vật thực.

Sáng ra, Đức vua cho người sắm sanh thực phẩm đủ thứ, đem cúng cho các hàng nga quỉ ấy. Nhưng khi tối lại, cũng thấy la khóc đòi vật thực như đêm trước.

Sáng ngày, Đức vua vào chùa bạch Đức Phật câu chuyện ấy. Đức Thế Tôn bèn giải rằng: – Đại Vương, các hàng nga quỉ ấy là thân quyền của đại vương cách đây 91 kiếp quả địa cầu, là những người trước kia lo coi nấu nướng vật thực, để dâng cúng đến Đức Phật *Vipassī*, và 10 muôn chư Tăng. Khi làm xong chưa đến giờ thọ trai, các con khóc đòi lấy cho ăn chút ít, lần lần đến vợ và sau họ cũng múc ăn trước, làm như vậy lối 3 tháng, nên sau khi chết, phải sa vào địa ngục thật lâu đời, vì tội lấy vật thực dâng cúng đến Đức Phật và chư Tăng mà ăn trước. Khi sót quả, lại tái sanh làm nga quỉ, phải chịu đói khát hơn 90 kiếp của quả địa cầu, không từng được miếng vật thực nào vào miệng.

Đức vua bạch với Đức Thế Tôn phải làm cách nào cho các hàng nga quỉ ấy được siêu thoát.

Đức Phật giải rằng: Nên thỉnh chư Tăng làm phước trai Tăng, rồi hồi hướng quả lành, thì mới thọ hưởng được. Liền khi ấy Đức vua thỉnh Phật và chư Tăng ngày mai đến thọ trai. Đức Thế Tôn nhận lời bằng cách làm thỉnh.

Sáng ra, khi thực phẩm đã làm xong, Đức vua cho người đến thỉnh Đức Phật và chư Tăng đến thọ thực, và đồng thời hồi hướng quả lành ấy đến các hàng nga quỉ. Các hàng nga quỉ ấy vui mừng thọ hưởng phước báu xong, thì thân mình trở nên mập mạp tốt tươi thoi thớt an vui.

Đến tối lại, các hàng nga quỉ cũng cho Đức vua thấy hình tướng tốt đẹp nhưng còn bị lạnh lẽo vì thân thể còn lỏa lồ. Sáng lại Đức vua bèn thỉnh Đức Phật và chư Tăng đến dâng cúng y, để hồi hướng đến các hàng nga quỉ ấy. Liền khi ấy,

các hạng nga qui lãnh được đầy đủ phước báu, có y phục đầy đủ tốt đẹp và được siêu sanh nơi nhàn cảnh.

Soạn xong tại Phnom Penh, mùa hạ năm Nhâm Dần. PL. 2506 – DL. 1962

– Dứt tác phẩm 14. Chuyện nga quý –